

Teacher's name: Ms Hoai Thuong

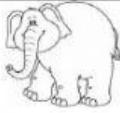
Phone: 0989 266 124

Student's name:.....

Class:

Homework: Review + Bai tap Tet

1. Look and write the missing letter. (Viết chữ cái thiếu vào chỗ chấm)

 b_rd	 mok_y	 _l_ph_nt	 go_t
3 th_ee	8 e_g_t	10 t_n	0 z_r_
 d_nt_st	 _olice_an	 d_ct_r	 _e_y

2. Read and write "Yes" or "No". (Đọc câu và viết "Yes" nếu đúng hoặc viết "No" nếu sai.)

- a.  I like cat. yes

e. **6** I'm seven years old.

b.  I like bears.

f.  He's a farmer.

c.  He can cook.

g.  I can hear.

d.  He can run.

h.  This is an eye.

3. *Look at the picture and answer my questions. (Nhìn hình, đọc câu hỏi và trả lời.)*



1. How many apples?
.....
2. How many cats?
.....
3. How many books?
.....
4. How many balls?
.....

4. Read, choose and write the missing words. (Chọn từ cho sẵn viết vào chỗ trống cho phù hợp)

- a. What _____ you do ? I can run.
- b. _____ is it? It's a bag.
- c. _____ are you? I'm six years old.
- d. _____ is my baby brother.
- e. What do you want? I _____ a pear.
- f. _____ monkeys? Six monkeys.
- g. _____ is this? This is my father.

want
How many
can
what
How old
He
Who

h. Look and circle the correct sentences. (Nhìn hình và khoanh tròn câu đúng.)



I want a banana.

I want a cookie.



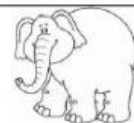
This is a dog.

This is a snake.



I can cook.

I can dance.



I have an elephant.
I have a elephant.

5. **Read and match.** (Đọc câu bên trái và nối với từ đúng ở bên phải và viết vào chỗ chấm.)

1. He is a	a. jelly
2. Binh isyears old.	b. swim
3. I like	c. four
4. I'm sorry!	d. doctor.
5. Fish can	e. That's OK.

6. **Look and write.** (Nhìn hình và chọn từ phù hợp điền vào chỗ chấm.)

dancing mother juice six rabbit pink
Anna sing kite father sister

Hello, my name is I'myears old. I canvery well. My favourite toy is a My favourite animal is a My favourite color is This is my family. He is my, she is my and this is my We like

7. **Listen and number the pictures.** There is one example. (Nghe và đánh số vào hình.)



8. Listen and tick (v). (Nghe và đánh dấu (v) vào ô trống.)

Example:


☐

☒

1.


☐

☐

2.


☐

☐

3.


☐

☐

4.


☐

☐

8. Listen and draw lines. There is one example. (Nghe và nối.)

Bobby

Jane

Sarah

Binh

Susan

4

6

2

5

3